

212  
2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG**

**Gói thầu: Thi công khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc  
thuộc Phương án khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc  
mở kềm chì Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên năm 2021**  
**Số: 1306 /HĐ/2021**

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội;
- Căn cứ Quyết định số 3501/QĐ-TMC ngày 01/10/2021 của Giám đốc Công ty về việc phê duyệt khối lượng, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Phương án khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc, mở kềm chì Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên năm 2021;
- Căn cứ Biên bản thương thảo ngày 25/10/2021 giữa Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico và Trung tâm nghiên cứu Địa kỹ thuật về việc thực hiện Gói thầu: Thi công khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc thuộc Phương án khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc, mở kềm chì Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên năm 2021;
- Căn cứ Quyết định số 3852/QĐ-TMC ngày 25/10/2021 của Giám đốc Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu: Thi công khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc thuộc Phương án khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc, mở kềm chì Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên năm 2021;

*Hôm nay, ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico, tổ 3, phường Phú Xá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, chúng tôi gồm:*

**CHỦ ĐẦU TƯ (BÊN A): CÔNG TY CP KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN – VIMICO**

Địa chỉ: Phường Phú Xá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.  
Điện thoại: 0208 3 847 229 - Fax: 0208 3 847 097  
Mã số thuế: 4600100003  
Tài khoản: 39010000000377 tại Ngân hàng BIDV – CN Thái Nguyên.  
Đại diện: Ông **Trần Văn Long** Chức vụ: Giám đốc

**BÊN NHẬN THẦU (BÊN B): TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ĐỊA KỸ THUẬT**  
Địa chỉ: 201/C5 Trường Đại Học Bách Khoa Hà Nội, Hai Bà Trưng, HN  
Điện thoại: 024-38683342.  
Mã số thuế: 0100530339.

Tài khoản số: 112000001012 NH TMCP Công Thương Việt Nam, Chi nhánh Hai Bà Trưng, Hà Nội.  
Đại diện: Ông **Nguyễn Thế Vinh** Chức vụ: Giám đốc.



Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với những điều khoản cụ thể như sau:

### **Điều 1. Nội dung công việc**

Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico (bên A) đồng ý giao, Trung tâm nghiên cứu Địa kỹ thuật (bên B) đồng ý nhận thực hiện Gói thầu: Thi công khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc thuộc Phương án khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc, mỏ kẽm chì Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên năm 2021 và bàn giao sản phẩm hợp đồng theo quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này. Khối lượng công việc thực hiện của Phương án theo Phụ lục kèm theo Hợp đồng này.

Trong trường hợp phải điều chỉnh khối lượng vì lý do khách quan hoặc bất khả kháng như: vướng mắc do mưa lũ sạt lở bờ tầng khai thác, do yêu cầu sản xuất tại khai trường, do yếu tố kỹ thuật an toàn,... thì bên A sẽ thông báo với bên B để thống nhất việc điều chỉnh khối lượng thi công cho phù hợp.

### **Điều 2. Thời gian và tiến độ thực hiện**

Thời gian thực hiện hợp đồng: 40 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

### **Điều 3. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán**

3.1. Giá trị hợp đồng là: **996.800.000 đồng**. *Chín trăm chín mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng*. Đã bao gồm thuế VAT. (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

- Giá trị của Hợp đồng trên có thể thay đổi trong các trường hợp tăng hoặc giảm khối lượng thực hiện so với hợp đồng khi được Bên A cho phép bằng văn bản, khi đó dự toán được xác định như sau:

+ Nếu khối lượng công việc tăng hoặc giảm đó đã có đơn giá trong hợp đồng thì phần phát sinh được tính theo đơn giá đó.

+ Nếu khối lượng công việc tăng hoặc giảm không có đơn giá trong hợp đồng thì phần giá trị phát sinh được tính theo đơn giá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.2. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

### **Điều 4: Tạm ứng, nghiệm thu, thanh quyết toán**

4.1. Tạm ứng: Bên A tạm ứng cho Bên B 20% giá trị hợp đồng sau khi hợp đồng có hiệu lực, Bên B cung cấp cho Bên A Giấy đề nghị tạm ứng và Thư bảo đảm tiền tạm ứng do Ngân hàng bên B giao dịch phát hành.

4.2. Nghiệm thu: Công tác nghiệm thu thực hiện theo Quyết định số 1814/QĐ-TKV ngày 04/8/2010 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) về việc ban hành Quy định nghiệm thu các công trình khảo sát thăm dò khoáng sản và Văn bản số 6505/VINACOMIN-TN ngày 05/12/2013 của TKV về việc ban hành một số biểu mẫu trong công tác nghiệm thu các công trình thăm dò than, khoáng sản trong nội bộ VINACOMIN. Thực hiện nghiệm thu 01 lần sau khi kết thúc thi công Phương án hoặc thực hiện nghiệm thu theo giai đoạn công việc hoàn thành.

4.3. Thanh quyết toán:



- Đồng tiền thanh toán: tiền đồng Việt Nam.
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.
- Thực hiện thanh toán 01 lần sau khi hoàn thành, kết thúc phương án hoặc thực hiện thanh toán theo giai đoạn trên cơ sở kết quả khối lượng, giá trị thực hiện hoàn thành từng đợt được 2 bên nghiệm thu, xác nhận và bên B xuất hóa đơn GTGT cấp cho bên A.
- Bên A sẽ thanh toán cho bên B 100% giá trị khối lượng thực hiện của hợp đồng theo khối lượng thực tế được nghiệm thu trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký Quyết toán A-B và biên bản thanh lý hợp đồng.
- Quyết toán hợp đồng:
  - + Sau khi bên B hoàn thành toàn bộ các nội dung công việc và bàn giao sản phẩm của hợp đồng cho bên A. Căn cứ bảng tính giá trị thực hiện hoàn thành hợp đồng, bên A sẽ làm các thủ tục thanh quyết toán cho bên B.
  - + Trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận được Biên bản nghiệm thu, xác nhận khối lượng thực hiện hoàn thành, bên B sẽ trình cho bên A 03 bộ tài liệu quyết toán hợp đồng và biên bản bàn giao các tài liệu liên quan.

## **Điều 5. Quyền và trách nhiệm của mỗi bên**

### **5.1. Quyền và trách nhiệm của bên A:**

- Tạo điều kiện và cung cấp các hồ sơ, thủ tục và bàn giao mặt bằng sạch (đủ điều kiện thi công) liên quan đến việc thi công cho bên B để tổ chức thực hiện thi công theo Phương án đã được phê duyệt được thuận lợi.
- Cử cán bộ giám sát thi công và cùng bên B tổ chức nghiệm thu khối lượng thi công theo quy định. Yêu cầu tổ chức và cá nhân có liên quan phối hợp để thực hiện các công việc trong phạm vi Phương án.
- Có quyền đình chỉ thi công nếu bên B cố tình làm sai với Phương án, biện pháp thi công đã được duyệt. Xem xét và quyết định các đề xuất liên quan đến phương án thi công của bên B trong quá trình thi công Phương án.
- Được quyền sử dụng các tài liệu địa chất bên B thu thập được trong quá trình thăm dò và bộ báo cáo thông tin kết quả thi công Phương án thăm dò.

### **5.2 Trách nhiệm của Bên B:**

- Tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của Phương án đề ra, phối hợp chặt chẽ với bên A trong quá trình thực hiện.
- Bố trí trình tự thi công và thường xuyên cập nhật kết quả thi công để điều chỉnh cho phù hợp với thực tế. Chịu trách nhiệm toàn bộ việc triển khai thi công các lỗ khoan, đảm bảo tiến độ cho đến khi Phương án kết thúc.
- Cùng bên A tổ chức nghiệm thu kỹ thuật tại hiện trường và nghiệm thu khối lượng, giá trị thực hiện theo quy định.

- Chịu trách nhiệm toàn diện về việc thực hiện các nội quy, quy định trong công tác an toàn, đi lại, vận chuyển, bảo vệ môi trường,... khi thi công trong khai trường của bên A và các bên có liên quan.

- Chịu trách nhiệm bảo quản tài liệu, thông tin về kết quả thăm dò của Phương án theo chế độ bảo mật, không cung cấp cho bên thứ ba nếu không có sự đồng ý của bên A.

- Chuyển giao toàn bộ tài liệu kết quả thi công Phương án và các sản phẩm hợp đồng cho bên A sau khi hoàn thành.

## **Điều 6. Sản phẩm thực hiện hợp đồng**

Sản phẩm thực hiện hợp đồng do Bên B lập để giao cho Bên A bao gồm:

### **6.1. Tài liệu nguyên thủy:**

- Sổ nhật ký địa chất công trình;
- Sổ mô tả công trình;
- Thiết đồ các công trình thi công;
- Bàn giao toàn bộ mẫu lõi khoan cho bên A.

### **6.2. Tài liệu tổng hợp (02 bộ):**

- Thuyết minh Báo cáo thông tin kết quả thi công Phương án;
- Các bản vẽ, tài liệu tổng hợp kèm theo;
- 02 đĩa CD ghi toàn bộ nội dung Báo cáo thông tin kết quả thi công Phương án và các tài liệu kèm theo.

## **Điều 7. Bất khả kháng**

Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên và không giới hạn bởi các trường hợp sau: Thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, biến động địa chất gây sự cố khách quan, do yếu tố kỹ thuật an toàn, do mưa lũ sạt lở bờ tầng khai thác... dẫn đến phải dừng hoặc tạm dừng công việc hoặc gây thiệt hại cho một trong hai bên.

Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

- Thông báo ngay cho bên kia biết sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, kèm theo Văn bản (biên bản) phải có xác nhận cấp thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng, hai bên vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ khác trong hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng của trường hợp bất khả kháng và thực hiện theo đúng yêu cầu về hợp đồng trong hồ sơ mời thầu.

## **Điều 8. Chấm dứt hợp đồng**



- Các bên đã thực hiện xong nghĩa vụ của mình theo như thoả thuận;
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, các bên có sự thoả thuận về việc chấm dứt hợp đồng;
  - Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:
    - + Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng;
    - + Bên A không thanh toán cho bên B một phần hoặc không thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng theo đúng tiến độ thanh toán đã nêu trong hợp đồng;
    - + Bên B bị phá sản, giải thể;
  - Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng với bên B, do bên B không thực hiện đầy đủ các nội dung đã thống nhất với bên A trong hợp đồng, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.
  - Trong trường hợp Bên B chấm dứt hợp đồng với bên A, do bên A không thực hiện đầy đủ các nội dung đã thống nhất với bên B trong hợp đồng, Bên B sẽ không phải hoàn trả lại các khoản phí mà Bên A đã thanh toán theo tiến độ công việc. Bên A sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên B những khoản chi phí phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc không thanh toán cho công việc mà Bên B đã thực hiện.

- Mọi thoả thuận, thay đổi phải được lập thành văn bản và được coi là 1 phần (Phụ lục) không tách rời của Hợp đồng này.

#### **Điều 9. Giải quyết tranh chấp**

- Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

- Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 02 tháng kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.

- Tất cả các chi phí liên quan đến việc giải quyết tranh chấp do Bên thua kiện chịu trách nhiệm thanh toán, bao gồm và không giới hạn bởi các chi phí: Chi phí mời Luật sư, chi phí đi lại, án phí... và các chi phí hợp lý khác.

#### **Điều 10. Phạt do vi phạm hợp đồng**

Trong 7 ngày đầu nếu bên B thi công chậm tiến độ mà không có chấp thuận bằng văn bản của bên A thì mỗi ngày chậm tiến độ Nhà thầu bị phạt 1.000.000 VNĐ/1 ngày chậm. Những ngày chậm tiếp theo phạt 2.000.000 VNĐ/1 ngày chậm. Nếu quá 15 ngày chậm mà bên B vẫn chưa thi công xong thì bên A có quyền đình chỉ bên B thi công và bên B phải bồi thường thiệt hại do việc chậm

tiến độ thi công làm thiệt hại đến bên A, đồng thời bên A có quyền mời đơn vị khác đến thi công tiếp, toàn bộ chi phí thi công tiếp theo được trừ vào chi phí thực hiện hợp đồng.

### Điều 11. Điều khoản chung

- Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến Hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về bảo mật.

- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ, đúng các điều khoản và thời hạn đã ghi trong Hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc 2 bên gặp gỡ cùng nhau bàn bạc đưa ra hướng giải quyết. Nếu cần bổ sung các bước công việc hoặc các vấn đề phát sinh hai bên thỏa thuận làm phụ lục Hợp đồng.

- Mọi thay đổi liên quan đến Hợp đồng chỉ có giá trị khi viết dưới dạng văn bản, và được người đại diện theo pháp luật hai bên ký duyệt.

- Hợp đồng được lập làm 08 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 08 bản, bên B giữ 02 bản làm cơ sở thực hiện./.

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

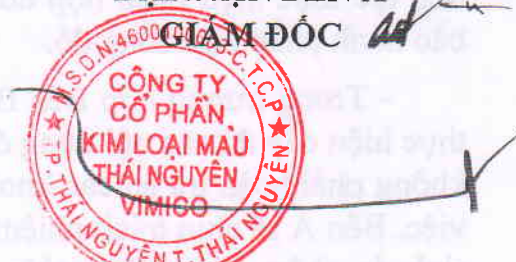
**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thế Vinh**

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**GIÁM ĐỐC**



**Trần Văn Long**



**Phụ lục 01: BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG, GIÁ TRỊ THI CÔNG**

**PA: Khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc - Mở kềm chì Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên năm 2021**  
(Kèm theo Hợp đồng số 1306/HĐ/2021 ngày 25 tháng 10 năm 2021)

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
<b>A</b>	<b>Thi công phương án</b>				<b>810.369.679</b>
<b>I</b>	<b>Công tác trắc địa</b>				<b>24.308.115</b>
1	Đưa công trình từ thiết kế ra thực địa	CT	6	2.157.680	12.946.081
2	Đo công trình và đưa vào bản đồ	CT	6	1.893.672	11.362.035
<b>II</b>	<b>Công tác khoan</b>	<b>m</b>	<b>540</b>		<b>728.776.249</b>
<b>*</b>	<b>Khoan lấy mẫu ĐC các loại quặng chiều sâu LK từ 0 đến 100m</b>		<b>540</b>		<b>728.776.249</b>
-	Khoan (Xiên 65 <sup>0</sup> -89 <sup>0</sup> , đá cấp III)	m	150		118.391.237
+	Hiệp dài		150	789.275	118.391.237
-	Khoan (Xiên 65 <sup>0</sup> -89 <sup>0</sup> , đá cấp VI)	m	390		610.385.012
+	Hiệp ngắn		86	1.672.223	144.480.096
+	Hiệp dài		304	1.534.601	465.904.916
<b>III</b>	<b>Lấy mẫu</b>				<b>10.705.967</b>
1	Mẫu lõi khoan ngoài trời	m.mẫu	42	183.986	7.727.393
2	Mẫu lõi khoan trong phòng	m.mẫu	42	70.918	2.978.574
<b>IV</b>	<b>Gia công mẫu</b>				<b>13.556.026</b>
1	Mẫu lõi khoan	Mẫu	48	282.417	13.556.026
<b>VI</b>	<b>Công tác tin học</b>				<b>33.023.321</b>
1	Số hoá bản đồ các loại I (loại đơn giản)	Mảnh	5	6.435.555	32.177.773
2	Đánh máy văn bản phức tạp loại II	trang	50	16.911	845.548
<b>B</b>	<b>Lập báo cáo kết quả thi công</b>	<b>BC</b>	<b>1</b>		<b>25.184.364</b>

THAI  
NGUYEN  
MAI  
YEN  
103

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
C	Lập phương án thi công	PA	1		20.986.970
D	Số hóa bản đồ, in ấn nộp báo cáo	Bộ	3		30.703.682
E	Các công tác khác				79.548.152
1	Làm đường khoan mới	m <sup>3</sup>	110	319.214	35.113.550
2	Sửa đường	m <sup>3</sup>	33	319.214	10.534.065
3	Làm nền khoan	m <sup>3</sup>	106	319.214	33.900.537
F	Đền bù hoa màu (khai toán)	Đồng			30.000.000
	<b>Tổng cộng: A + B + C + D + E + F</b>				<b>996.792.847</b>
	<b>Làm tròn</b>				<b>996.800.000</b>



**Phụ lục 02: BẢNG TỔNG HỢP CÔNG TRÌNH KHOAN**

**PA: Khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc - Mô kèm chài Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên năm 2021**  
*(Kèm theo Hợp đồng số 1306/HĐ/2021 ngày 25 tháng 10 năm 2021)*

TT	Số hiệu công trình	Tuyến (mặt cắt)	Chiều sâu lỗ khoan (m)	Góc nghiêng (độ)	P. vị khoan	Mẫu hóa lõi khoan		Khối lượng khoan (m)				Khối lượng đường vận chuyển		Khối lượng nền khoan (m <sup>3</sup> )
						mẫu	Khối lượng khoan	Đá cấp III	Đá cấp VI		Đường mới (m <sup>3</sup> )	Đường sửa (m <sup>3</sup> )		
<b>TỔNG TOÀN PHƯƠNG ÁN</b>			540				48	540	150	86	304	110	33	106
<i>Khu Xóm Cúc</i>			540				48	540	150	86	304	110		106
1	LK47	Tuyến 17	70	75	320		8	70	25	11	34	50		18
2	LK48	Tuyến 17	90	75	320		8	90	25	14	51	12		18
3	LK49	Tuyến 18	90	75	320		8	90	25	14	51	12		18
4	LK50	Tuyến 18	100	75	320		8	100	25	16	59	12		18
5	LK51	Tuyến 19	90	75	320		8	90	25	14	51	12		18
6	LK52	Tuyến 19	100	75	330		8	100	25	16	59	12		16





# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

## VAT INVOICE

Ngày (Day) 28 tháng (month) 12 năm (year) 2021

Ký hiệu (Serial No.): 1C21TGT

MCQT cấp (Verification Code): 0029C1FBE501394E1F98F510518E7DEE1E

Số (Invoice No.): 52

Đơn vị bán hàng (Seller): TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ĐỊA KỸ THUẬT  
Mã số thuế (Tax Code): 0100530339  
Địa chỉ (Address): Phòng 201, Nhà C5, Đại học Bách khoa Hà Nội, phường Bách khoa, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội  
Số tài khoản (Account No.): 11200001012 Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam- Chi nhánh Hai Bà Trưng, TP Hà Nội  
Điện thoại (Phone): 024.38683342 Fax (Fax): 024.38690110

Họ tên người mua hàng (Customer's name): NGUYỄN THẾ ĐOÀN  
Tên đơn vị (Company's name): CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN- VIMICO  
Mã số thuế (Tax Code): 4600100003  
Địa chỉ (Address): Tô 6, Phường Phú Xá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam  
Số tài khoản (Account No.): 3901000000377, tại Ngân hàng BIDV- Hình thức thanh toán (Method of Payment): Chuyển khoản Chi nhánh Thái Nguyên

Stt No.	Tên hàng hóa, dịch vụ Description	Đơn vị tính Unit	Số lượng Quantity	Đơn giá Price	Thành tiền Amount
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Thi công khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc thuộc Phương án khoan phục vụ khai thác khu Xóm Cúc mỏ kẽm chì Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên năm 2021. Theo Hợp đồng số 1306/HĐ/2021 ngày 25/10/2021.				903.272.727
<b>Cộng tiền hàng (Total Amount):</b>					<b>903.272.727</b>
<b>Thuế suất GTGT (VAT Rate): 10%</b>		<b>Tiền thuế GTGT (VAT):</b>		<b>90.327.273</b>	
<b>Tổng cộng tiền thanh toán (Total):</b>					<b>993.600.000</b>
Số tiền viết bằng chữ: Amount (in words)		Chín trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn			

Người mua hàng  
Buyer

Người bán hàng  
Seller

Ký bởi: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU  
(Signed by) ĐỊA KỸ THUẬT

Ký ngày: 28/12/2021  
(Date)

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)  
(Please do check, compare when issuing, delivering and receiving invoice)